

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 401/2019/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Thành

Ông Võ Văn Khoa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:
Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 26/2018/QĐST-HC ngày 22/10/2018;

Tòa án nhân dân tỉnh B đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; Điều 116; điểm d khoản 1 Điều 123; điểm g, h khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở*” giữa:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1934;

Địa chỉ: Số 26 Nguyễn Trường Tộ, Khu phố 10, phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh B.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thị xã L, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị Hồng L, sinh năm 1967;

Địa chỉ: 54 Lô B, Chung Cư 280/29 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 2, quận B, Thành phố H.

Tại đơn kháng cáo ngày 05/11/2018, người khởi kiện ông Nguyễn Văn T kháng cáo với lý do Tòa án nhân dân tỉnh B áp dụng sai quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Việc tranh chấp quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất tại thửa đất số 229, tờ bản đồ số 21, diện tích 84,87 m² tọa lạc tại phường Phước Hội, thị xã L, tỉnh B đã được giải quyết bằng Bản án dân sự phúc thẩm số 08 ngày 26/6/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh B nên ông Nguyễn Văn T không có quyền khởi kiện đối với Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở số 605942323100219 do Ủy ban nhân dân thị xã L cấp cho ông Đặng Ngọc M và bà Lý Thị H, thuộc trường hợp trả lại đơn khởi kiện quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 123 Luật tổ tụng hành chính. Quyết định sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng nhưng cho rằng sự việc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật quy định tại điểm d khoản 1 Điều 123 Luật tổ tụng hành chính là không chính xác.

Tại Biên bản ngày 05/8/2008 Phòng Quản lý đô thị thị xã L đã yêu cầu ông Nguyễn Văn T chấp hành Quyết định số 235/QĐ/UBND ngày 06/8/2007 và Quyết định cưỡng chế số 50/QĐCC-UBND ngày 02/4/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã L nhưng đến ngày 13/9/2017 ông T mới khởi kiện là đã hết thời hiệu theo quy định tại Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

Tòa cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có cơ sở nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tổ tụng Hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T; Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 26/2018/QĐST-HC ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

2. Ông Nguyễn Văn T phải nộp án phí hành chính phúc thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) và được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0025710 ngày 15/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại TP.HCM
- Tòa án nhân dân tỉnh B
- VKSND tỉnh B
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

Phạm Văn Công

